

Những Ngày Tháng Tù Đày Không Thể Quên

Tác Giả: Thanh Tháng Hoàng
Thứ Hai, 18 Tháng 6 Năm 2012 21:06

Tôi bắt đầu ngày 5 tháng 4 năm 1976, trong cái trò bắt người mà công sự nói là “chiến dịch X2 đánh Văn Nghệ Sĩ phần đàng”.



Chiến dịch X1 trước đó “đánh” tôi sống mới bắt (tức những nhà tù phú nông ở Việt và người Việt gốc Hoa, đa số ở Cholon). Có 3 nhà tù phú nông ở Việt bắt đầu là công Hoàng Kim Quy (công nhân Thanh Nghệ Sĩ đàng VNCH), hai anh em vua tù thợ Phám Quang Khai và Phám Quang Hoa. Trước và sau tôi bắt vài ngày có hơn trăm người gồm môn văn nghệ Miền Nam (Văn, Thơ, Báo chí, Nhạc, Kịch, đồ diên diên nh, đồ diên Cáng có đôi chút tên tuổi). Đa số giam ở T20 (số 4 Phan Đăng Lưu bên hông chợ Bà Chiáu, Gia Định) vài người đi khám Chí Hòa. Khoảng một tháng sau mới số lớn đác thả về, chỉ còn một người bị quy kết tội “có nám máu nhân dân” và “cháng công tháng táng kián trúc” bị giam ở đây. Đây là những “tội” có thể đưa tới hình. Sau hai năm tra vấn hỏi cung xong, họ đưa bắt tôi lên trại Gia Trung (xáng Pleiku) nằm trong khu rừng già, nghe nói trước đây là một khu của Việt công, đáng lao đáng khổ sai. Trước cũng nên kể ra đây tôi là người trong giới Văn nghệ đáu tiên, mới nhập trại đã bắt đầu ngay vào “biát giam” (cachot) khu B1, phòng 11 trại Phan Đăng Lưu. Có lẽ họ tưởng tôi là nhân vật quan trọng, là tay sai của CIA đác đáng lên làm Chủ tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam hoạt đáng trong báo giới. Vì ngoài Bắc chế chế này “to” lắm, do đáng đáng ra và quyán hỏi cũng như quyán lợi ngang bằng trước. Trong cùng đáy biát giam khu B1 có những nhân vật tên tuổi như Thanh Nghệ Sĩ Thích Huyán Quang, Thanh Nghệ Sĩ Thích Quang Đá, Linh mục Đáng Bác Ái, Tiến sĩ Mai Văn Lá (công Khoa trước đáng Khoa Luật đáng Huá), Luật sư Nguyễn Hữu Doãn, Luật sư Nguyễn Khắc Chính, Nhà văn Doãn Quốc Sĩ, Nhà báo Hồ Văn Đáng, Nhà báo Nguyễn Phong Lê Văn Tiến, Nhà văn Nhà báo (nguyên dân bịáu) Hồ Hữu Tường. Những người này lớn lớn vào biát giam sau tôi 1, 2 tuần. Đáng đáy khu biát giam buổi sáng 1 là “táng phác quác Nguyễn Việt Hùng”. Tôi nhớ lúc đó không biết nhiều về nhân vật này. Ông là người đáu tiên cầm đầu một số đám báy người trốn trong nhà thờ Vinh Sơn (đáng Trần Quốc Toán) đánh CS về vài vũ khí thô sơ, khi CS vào Saigon mấy tháng. Sau đó ông bị CS xử bắt. Về “vùng lên” khi đáng cháng đáng CS này đã gây tiếng vang lớn làm trốn đáng đáng luán khắp nước khi đó. CS phải điáng đáng bắt đáng công an công sát vây hãm quanh khu vực Nhà Thờ mấy ngày liền mới trốn áp đác. Tôi nghĩ chúng ta thật vô tình khi ngoài này, trốn qua mấy chục năm, không thấy ai nhắc nhớ tới ông (người đác gọi là táng Nguyễn Việt Hùng mà đáng luán khi đó đáng đáng là biát danh của Táng NCK hoặc Táng công sát NNL ở trong một khu lãnh đáng của chiến đáng về rát nhiều “háng phần khái”). Theo tôi đây là người chiến sĩ quác gia can đáng bắt khuát, dám đáng ra cháng CS ngay từ ngày đáng, chúng ta nên táng lòng người đáng và khâm phục.

Những Ngày Tháng Tủi Không Thể Quên

Tác Giả: Thanh Thảo ng Hoàng
Thứ Hai, 18 Tháng 6 Năm 2012 21:06

Phía sau dãy biệt giam B1 là dãy biệt giam B2 có giáo sư Vũ Quốc Thông, ông chủ nhiệm nhật báo Lẽ Sáng Mũi Ngô Công Minh (vào đầu năm 1975 làm phó tá Tổng Trưởng Thông Tin), ông Tổng Địch Bức, Trưởng ty Công an nội thị ng sát công Miền Tây, ông chủ Nhà sách Khai Trí và một vài người khác. Riêng ông Ngô Công Minh sau khi lên trại tù lao động Gia Trung với chúng tôi hơn tháng thì CS đưa ông đi nơi khác. Từ đó không ai biết tin tức về ông. Có đôi lúc nói ông bị đem thiêu vì mỳ tay tay vẫn nghi, báo chí CS (từng quen biết ông trước kia) muố n công p không ngời nhà lờ n của ông ở Saigon và vàng bạc của cũ i. Theo tôi, ông không phải nhà hoạt động chánh trị, chỉ là nhà báo thuố n tuý nên không thể bắt hãm vì lý do chánh trị. Khi tù về tôi có dò hỏi tin tức ông nhưng không ai biết một cách chính xác.

Trong thời gian “nằm” biệt giam tôi cũng có vài việc để nhờ xin kờ ra đây. Cũng một tháng tù biệt giam được cho ra ngoài cắt tóc. Bên “thủ nhân” chúng tôi tất cả đều bị “gắt” tróc đầu, kể cả về Linh mục, những vị hai vị Trưởng Tổng Thích Huyền Quang và Thích Quảng Đức thì cai tù lại bắt đầu tóc. Hai công nhân đi, cai tù thỏ n nhiên: “Đó là chính sách Nhà nước!”. Việc thỏ hai là vì biệt giam mới làm chỏ a lập ng đờ n nỏ c nên mới ngày chúng tôi chỏ được hai tở ba phút vờ nỏ c ở ngoài thỏ c vào để làm về sinh. Tôi không biết nên thỏ n nhiên chà xỏ bông gỏ i đầu (bỏ ng xỏ bông gỏ i t). Đang làm nỏ a chỏ ng vờ nỏ c rút ra mỏ c cho tôi nài nỏ . Báo hỏ i đêm đó đầu tôi bị xỏ bông làm ngỏ a ngáy khó chỏ u không tài nào nhỏ m mỏ t ngỏ yên được. Cũng vì “nỏ c” tôi phải tở “tranh đầu” về mình mãi mới nuố t xong phỏ n cũ m tù. Tôi chỏ có 2 cái tô nhỏ a: mỏ t dùng để ng cũ m, mỏ t dùng để ng canh. Vì phải chỏ a nỏ c làm về sinh (khi đi cũ u) tôi nhỏ n tở m lỏ y nỏ c chỏ a vào cái tô lờ n mỏ u xanh. Trong khi đi “làm việc” (hỏ i cung) tôi viết mỏ y chỏ bỏ ng bút chì đờ n anh tù hành sỏ để cũ m vào nỏ a tở gỏ y báo cũ, còn canh để vào tô nhỏ a mỏ u để. Những anh ta để hỏ t nỏ c trỏ đi, để cũ m canh vào 2 cái tô và để ngay trên bỏ cũ u tiêu chỏ a để cũ c đờ i nỏ c còn nỏ ng nỏ c mùi phỏ n cũ a mình. Tôi ngỏ i hỏ n nỏ a tở ng để ng hỏ nhìn hai tô cũ m canh muố n ở a nỏ c mỏ t tở “tranh đầu” về mình. Ăn hay nhỏ n? Nỏ u ăn, khó nuố t trôi miố ng cũ m vì tở m lỏ m. Những nỏ u không ăn sỏ bỏ đói tở i trỏ a hôm sau. Tôi lỏ i mỏ c chỏ ng đau đờ dỏ y tở ngày CS chỉ m Saigon nên sỏ khỏ n khỏ lỏ m. Cũ i cùng tôi đành nhỏ m mỏ t nuố t về i chút cũ m canh lỏ nh ngỏ t về i hai hàng nỏ c mỏ t.

Tôi bị nhỏ t biệt giam hơn 10 tháng, vào một buổi sáng trỏ i âm u, được gỏ i tên mang để ra khỏ i buồng giam. Phía chỏ buố ng giam, tôi liỏ c nhìn thỏ y nhà văn Duyên Anh để mỏ t sát ô vuồ ng cánh cũ a sỏ t phòng giam tở p thỏ hỏ ng về phía tôi nói khá lỏ n: “Nhỏ ghé nhà tao nói về i về tao...”. Tôi chỏ nghe được tở i đây thì bị viên cai tù nỏ t nỏ cũ m nói. Thì ra Duyên Anh tở ng tôi để cũ c tha về nhỏ tôi tở i nhà nhỏ n tin về .

Khi đi đờ n trỏ c sân “nhà khách” trỏ i giam tôi thỏ y vài người quen ngỏ i đó về i để để cá nhân lỏ nh kỏ nh. Chúng tôi chỏ để a mỏ t chào nhau. Một phút sau hỏ điể m danh tở ng ngỏ i xong cùng tay lỏ i để a lên chiỏ c xe hỏ i bắt búng chuyố n về cũ quan An ninh nỏ i chính (Nhà Công an thành phỏ Saigon cũ để ng Trỏ n Hỏ ng Đức). Cùng trên chuyố n xe có tở n sĩ Mai Văn Lỏ , thỏ c sĩ Vũ Quốc Thông, ông Tổng Địch Bức và một vài người khác (gỏ i tôi quên mỏ t tên). Trong lúc

Những Ngày Tháng Tù Đày Không Thể Quên

Tác Giả: Thanh Thảo ng Hoàng
Thứ Hai, 18 Tháng 6 Năm 2012 21:06

ngôi ngoài sân c quan ch làm th t c gì đó, các b n tù c a tôi bàn cãi sôi n i v d đoán chúng tôi đ c đ a lên đây làm gi y t tha. Có v còn “cá” m t ch u ăn u ng linh đình Ch L n. R i l n l t t ng ng i đ c g i tên đem hành lý đi vào phòng...bi t giam! Tôi đ c g i tên sau chót (may m n cho tôi vì bi t giam h t ch (?) - viên công an ti p nh n tù nói v y) nên đ c nh t vào khu t p th A (làm t th i Pháp). G n 100 ng i đ thành ph n già tr l n bé, t s n, chính tr gia, Linh m c, M c s , Th ng t a, Đ i đ c, tr m c p, buôn l u, nh t chung trong m t phòng dài trên 10 mét, b ngang nh h p, u t i, m t, thi u ánh sáng và khí tr i. Phòng có 2 “sàn”, sàn trên cao kho ng m t mét. M i ng i đ c c p manh chi u rách cáu b n, n ng n c mùi chua m hôi ng i tích t lâu năm đã k t thành “cao”. t trên tôi nói may m n không ph i vào l i bi t giam vì m y tháng sau anh Mai Văn L đ c th kh i bi t giam vào phòng tôi k cho nghe th m c nh trong bu ng bi t giam anh đã “ch t trong cũi s ng” m y tháng qua. Bu ng bi t giam S An ninh n i chính đ c xây t th i Pháp thu c có tu i đ i trên m y ch c năm. T ng b n th u lam nham d y cáu b n đen đúa, sàn xi măng m t quanh năm. Mùi m hôi, mùi phân n c ti u ng i tích t bao năm t o thành m t th mùi hôi hám khó t , ng i ph i mu n nôn e ngay. Kh ng khi p nh t là cái c u tiêu đã n t n và v nhi u m nh, m i khi tr i m a n c t trong l c u dâng lên tràn lan kh p bu ng v i nh ng c c phân ch a tiêu h y. N u m a lâu kho ng m t gi n c c u tiêu dâng ng p bu ng giam h n gang tay, tù ch còn bi t đ ng đ a vào t ng ch cho n c rút ho c ng đ ng. Và khi n c v a rút h t, sàn si măng còn m t, tù m i ng l ng n m thì m t hai chú chu t c ng khá to, lông l m ch m gh l kh p mình trông d dáy kh ng khi p chui lên t mi ng c u, th n nhiên g m bàn chân tù, đ p đu i nó cũng c gan l không ch y! Có l t lâu nó s ng b ng x ng th t tù b ch t ch a k p mang đi. Anh Mai Văn L k t lu n: “Đúng là t ng chót đ a ng c tr n gian, có m t không hai trên th gi i!”. Tôi đ c bi t Linh m c Hoàng Qu nh, ng i lãnh đ o giáo dân khu Bùi Chu Phát Di m n i t ng ch ng CS b ng vũ l c h i còn ngoài mi n B c. Linh m c b b t t ngày đ u tháng 5. 1975, b giam và ch t trong “t ng chót đ a ng c tr n gian” này. Khi h đem xác Linh m c đi trên cái băng ca, thân th teo tóp g y đét bé nh nh đ á tr lên 10.

Sau hai ngày đêm 15 chi c xe v n t i l n, tr c đây dùng ch heo, ch m y trăm tù ng i bó g i trên sàn xe ch t c ng nhúc nhích cánh tay cũng không đ c. V i bao gian kh đoi khát trên con đ ng dài m t l ng i, ch p cho ng t i chúng tôi t i tr i tù lao đ ng c i t o Gia Trung (thu c t nh Pleiku) n m trong khu r ng núi hoang vu. Nghe nói n i này khi tr c là m t khu c a CS. Tr i Gia Trung lúc b n tôi t i đã có 3 tr i giam, m i tr i cách nhau kho ng cây s . Tr i nào cũng đ y nhóc ng i: t 700 t i 1000. Tù đ a s là các viên ch c c p nh , đ a ph ng quân, nhân dân t v và đông nh t v n là tù hành s t các n i đ a t i, có án ho c ch a có án. Có c tù ch a đ n 10 tu i, đoi quá li u ăn tô bún riêu ch không ti n tr b ch y b b t.

Nh ng n i đoi kh nh c nhã, s ng cu c đ i trung c , sách báo đã nói nhi u t h n 30 năm, tôi xin mi n k ra đây. S kh s nh c nhã chúng tôi còn có th ch u đ ng đ c. Nh ng cái kh ng khi p nh t đ i v i chúng tôi là s vô v ng ngày tr v đoàn t v i gia đình, v i đ i s ng ngoài xã h i. B n cai tù b t chúng tôi “h c t p” chính sách Nhà n c là đem v con lên vùng đ t tù đ y này cu c đ t tr ng khoai sinh s ng (nh ngoài B c đã th c hi n). T t nhiên chúng tôi không th làm theo h . Chúng tôi s n sàng hy sinh đ i mình ch không th đ v con đã kh n kh ph i

Những Ngày Tháng Tù Đày Không Thể Quên

Tác Giả: Thanh Tháng Hoàng
Thứ Hai, 18 Tháng 6 Năm 2012 21:06

gánh thêm tôi.

Trong những năm tháng không tên dài dòng dặc nhặc bao tháng kể sống nhặc cây cỏ nhặc súc vật, chúng tôi hát ca hy vọng hát ca chờ mong thì có những tin tức nhặc những làn gió mát mang theo hơi sống tươi: tin đồn về chương trình HO, người Mỹ sẽ cứu chúng tôi đem sang Mỹ. Trong thời gian này các con tôi gọi tôi cho tôi nói bóng nói gió là hai người Văn Bút Quốc Tế và Việt Nam đang ráo riết can thiệp vào những việc cho anh em cộng bút chúng tôi. Và các con tôi cũng báo tin có những đơn "quà" của hai người gọi. Thời gian này bọn tù chúng tôi "hỏi hỏi thăm hỏi" lắm. Chờ nào cũng bàn tán về chương trình HO (mười người tán một ki-ô toàn có lợi cho mình) về những hy vọng tốt đẹp. Và chúng tôi cũng hát lời ca ngợi Tổng Thống Carter - vị ân nhân vĩ đại - sẽ lập cứu Không vận đưa chúng tôi từ VN qua Mỹ sống một đời ấm no tự do tươi sáng. Tôi cũng nghe nói tên một bà lúc này còn rất xa lạ với chúng tôi: bà Khúc Minh Thọ. Biết bao giai thoại đồn đời thêu dệt về bà được đề nghị lên. Qua câu chuyện và lời bình luận của anh em tù, tôi có cảm tưởng bà Khúc Minh Thọ như một bà tiên đang cầm cây đũa thần giúp chúng tôi từ vực thẳm lên.

Rồi ngày tháng tiếp tục trôi qua, tất cả mọi việc vẫn như cũ không có biến chuyển gì xảy ra, chúng tôi lại tiếp tục buồn nôn những vết loét cái thân tù đày mòn mỏi héo hắt trong quặng nóng khấp sai. "Mong những không đời không chết" như câu thơ của Giáo sư Vũ Quốc Thông làm và đề cập cho tôi nghe.

Sau gần 10 năm thân thể rã rời hao kiệt cơn bệnh da bọc xộp ng, tinh thần suy sụp chán nản chẳng còn gì để mong chờ và cũng hát ca "củ" tha bớt ngọt thì anh Đoàn Quốc Sĩ được gọi tên tha, năm sau anh Hồ Văn Đăng gọi tôi thời gian sau nữa là giáo sư Vũ Quốc Thông. Những người này được tha về làm sự hy vọng tốt đẹp trong chúng tôi lại lóe lên, dù là những cuộc sống hèn mạt.

Có lẽ do ngu ngốc gia đình ký giả Cao Sơn lên thăm nuôi nói đài VOA về chuyện lo tin tôi và nhà sĩ CHỐE (Nguyễn Hữu Chí) hiện bị giam tù ở trại Gia Trung, Pleiku. Thời là một công nhân viên quản giáo đời tôi cũng tò mò hỏi anh tù nọ nức có biết tôi không và hiện ở đời nào (vì đài VOA chờ loan bút hiệu của tôi nên anh ta không biết). Báo hỏi tôi thì khi có tin này không được tin tưởng đi gánh phân người tôi trại ra ngoài trại nữa. phải về đời cuộc đời chờ cây đào mồng nhện mới anh em tù khác. Gánh phân tuy có vất vả bọn thú hôi hám một vài sinh vật nhện nhện của bụi là "thanh toán" xong các hố xí. Thời gian còn lại thời mái xuống xuống tắm giặt và đi "vật linh tinh" kiếm củ khoai mì hay vài củ rau lang "củ thiến" cho "m" cái bóng nhện nhện rờn. Nếu tôi nói đã hỏi một lần "tôi đày" ăn... phân người, có lẽ nhiều người không tin cho là tôi nói quá đỗi khập thân phận tù đày dặc nhặc chờ đời sống. Lần thời nhợt quăng hơn 10 giờ, tôi về đói về khát ghé vào chõ chõ đun nước uống của đời đời uống nước. Anh bọn được phân công đun nước, nguyên đời ủy viên sát quặng gia, vẫn quý mến tôi, thời tôi đời, anh một nhìn

ch khác nh ng mi ng nói nh : “bác đi t i phía b i cây bên trái”. Tôi bi t là “có gì” r i. T i n i nhìn vào trong b i cây tôi th y n a trái d a chu t nh . Tôi c m lên b vào mi ng nhai li n. Có l trong đ i tôi ch a bao gi ăn mi ng d a chu t ngon đ n th (tôi v n không thích ăn d a chu t). V a nu t xong n a ph n d a chu t tôi ch t nh ra, ng ng nhai, ti n l i ch anh b n đ n n c, nói: “Này ông i, có ph i trái d a này “t m” phân ng i?”. Anh b n g t nh : “Đã b o, bác c ăn đi, không ch t đâu mà s !”. Nghe anh b n nói, tôi bi t mình đã l ăn r i (h n n a cũng t i đ i) nên ti p t c c nhai và nu t n t ph n d a chu t còn l i. Nguyên do th này. Trong v n n m gi ng c a đ i tr ng rau có m t dàn d a chu t. Khi d a m i k t trái to h n ngón tay đã b tù (và c cai tù) hái tr m ăn h t nên ban giám th tr i tù ra l nh l y phân t i c a ng i hòa v i n c r i hàng ngày qu t vào nh ng trái d a chu t cho h t b tr m. Nh ng tù v n hái tr m ăn sau khi r a s qua. Th là l n th nh t tôi ăn phân ng i. L n th hai thì chính do tôi (và m y ông b n) ch đ ng ăn phân ng i. Tôi và m y “đ ng s ” đ c “b trí” đ n phân c u tiêu các phòng giam. M t s anh em tù hình s ra ngoài đ ng làm vi c đã hái và ăn t i nu t s ng các trái b p. Vì ăn tr m nên không k p nhai (s cai tù th y) các b n tù hình s c th mà nu t. B p già h t c ng d d y không tiêu n i, hôm sau đ c u ra nguyên c h t. Chúng tôi lúc đ u còn s b n s hôi và b nh nh ng sau khi sôi n i “bàn th o”, chúng tôi đi t i vi c l y nh ng h t b p này đem ra su i r a, lu c hai ba l n cho h t mùi hôi r i ăn m t cách ngon lành tho i mái! Nhi u b n tù bi t chuy n cũng xin ăn ké. Tôi đ c “m b ng” ít ngày thì b “ng ng công tác” (vì tin đài VOA loan?). Đó là hai đ u n kh ng khi p trong tr i tù cho t i ngày hôm nay, m i khi nghĩ t i tôi v n không kh i rùng mình t h i không hi u sao mình l i có th “ghê g m” đ n th !.

Đ u năm 1985 tôi b t th n đ c g i tên tha v cùng m t s anh em quân nhân. Ngoài tôi không có thêm tên anh b n v n ngh sĩ nào. Các anh m ng cho tôi thì ít, lo l ng chán n n th t v ng cho mình thì nhi u. Viên qu n giáo tr nên t t v i tôi, gã ch y vào phòng nói: “M ng cho anh nhé. Có thu c men gì cho t xin.”. Tôi cho gã m y viên thu c c m, gã đòi l y h t nh ng tôi không cho đ cho anh em tù nghèo không thăm nuôi.

Tr i tù phát cho chúng tôi 50 đ ng ti n đi xe, trong khi giá xe v Saigon 150 đ ng. Đi b t tr i tù ra t i qu c l 25 g n 5 cây s . Chúng tôi ph i nài n mãi bà ch xe đ m i “thông c m” l y 50 đ ng. Xe đ y nhóc ng i i ch ch y nh rùa bò trên con đ ng vòng vèo đ c núi cheo leo đ y b t tr c, nguy hi m. Tôi và ba anh tù đi cùng chuy n xe không m t đ ng b c dính túi, ph i nh n đ i nh n khát hai ngày đêm li n cho t i khi v t i nhà Saigon. M t anh có “sáng ki n” đem b qu n áo tù m i tinh đ c tr i tù phát khi tha, g bán cho m y ng i trên xe đ l y ti n ăn, nh ng đ u b t ch i vì ai cũng s xui khi m c đ tù.

R i nhà tù nh ra nhà tù l n s ng m y năm thì “phong trào HO” n r và tên tu i bà Khúc Minh Th đ c anh em tù v h t l i ca ng i công đ c. Bà là ân nhân c a tù c i t o. Tôi vì nghèo, ti n ăn không có l y đâu ra vàng đút lót h i l đ đ c đi HO. Nh ng nghe theo l i các b n đ ng nghi p cũ may m n thoát sang M tr c, vi t th v khuyên tôi c đ n đ ng Nguy n Du n p đ n kèm theo nh ng gi y t can thi p (t tr c t i nay) c a các t ch c nh H i Văn Bút Qu c

Những Ngày Tháng Tù Đày Không Thể Quên

Tác Giả: Thanh Tháng Hoàng
Thứ Hai, 18 Tháng 6 Năm 2012 21:06

Tôi, Hoàng Văn Bút Việt Nam Hoàng, Liên Đoàn Ký Giỏi Quốc Tế, Hoàng Nhân Quyền và... Những ngày tù đày vô vọng. Lần nào cũng vậy, hai lần, tôi “ôm” hồ sơ xin xuất cảnh tại Sở Ngoại Vụ để sang Mỹ. Nhưng Du đã đưa tôi đến các viên chức thuộc quy định (công an CS) trên đường đi và nói: “Nhà nước không có chính sách cho anh xuất cảnh. Bên lính cũ không có súng để anh còn đánh được chúng tôi những buổi ban đêm. Anh nên biết bên đó bên báo chí phản động như anh”. Tôi là con đường sống của trí tuệ. Tôi hy vọng, tôi chờ mong. Tôi đành sống kiếp mất rệp - mất thóc công dân hàng xóm - ngay trên quê hương đất nước mình. Những ngày cuối năm 1989 tôi được anh bạn nhà văn Hoàng Hoàng Thị Mỹ gửi tôi và báo cho biết tôi và Nhà văn Uyên Thao được bà Khúc Minh Thị, chủ tịch Hội Bảo Vệ Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam đã tình nguyện và Hội Ngoại Giao Mỹ để chúng tôi được sang Mỹ để học tập. Chính Hoàng Hoàng Thị Mỹ sẽ sống giữa hai chúng tôi và bà Khúc Minh Thị và công tác mất thiệt và bà trong công việc và đường. Con đường hy vọng, con đường sống, tôi mở rộng trước mắt tôi.

Buổi tối ngày 18 tháng 5 năm 1999 tôi lên máy bay giữa quê hương tắm tại sang Mỹ để học tập. Tôi đi để sống lại đời sống và tự do dân chủ tại Miền Nam Việt Nam trước năm 1975. Tuy nhiên như đêm và ngày tôi mình thóc gạo vì những ám ảnh như những năm tháng tù đày.[TTH]